

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 17 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

+ Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST - HS ngày 04/3/2022 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* **Nguyễn Đỗ Tiến H**, (còn gọi tên: Bôn) sinh năm: 1994, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 29 đường T, Phường 3, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Nguyễn TH (chết) và bà: Đỗ Thị H, sinh năm: 1967; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 29/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

2. *Họ và tên:* **Đoàn Ngọc H** (còn gọi tên: Mập), sinh năm: 1994, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 24/12 đường M, Phường 4, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Thợ xăm; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Đoàn Ngọc V, sinh năm: 1964 và bà: Phạm Thị Thu T, sinh năm: 1974; vợ: Hồ Thị Thanh H, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm: 2019; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 29/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Số 29 đường T, Phường 3, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Phú P, sinh năm: 1966  
Địa chỉ: Số 09 đường M , Phường 4, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.  
(*Bị cáo và bà Hòa có mặt; người chứng kiến vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đỗ TH và Đoàn Ngọc H là các đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp. Quá trình sử dụng ma túy, H quen biết với một đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy đá. Ngày 25/9/2021, H gặp T tại gần khu vực bến xe tải trên đường Mai Anh Đào, Phường 8 - Đà Lạt và mua của T 3.000.000 đồng tiền ma túy đá thì T đồng ý và nói H đợi một lát. Một lúc sau, T quay lại đưa cho H một gói ma túy đá, H đưa cho T 3.000.000 đồng, T cho H thêm một chiếc cân điện tử. Sau khi mua được gói ma túy đá này, H mang về nhà tại địa chỉ 29 đường T, Phường 3 - Đà Lạt - Lâm Đồng cất giữ và sử dụng một mình khoảng 02 lần. Số ma túy đá còn lại, H chia ra để trong một gói nylon dạng túi zip và một ống nhựa màu xanh, hàn kín rồi cất giữ vào cốp xe máy biển số 49B1- 724.67 cùng với chiếc cân điện tử mà T cho H trước đó. Đến khoảng 22 giờ ngày 29/9/2021, Đoàn Ngọc H có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã liên hệ với H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý và hẹn H ra đầu đường T, Phường 4 - Đà Lạt để giao dịch. H lấy một lượng ma túy đá từ trong gói nylon bỏ vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng rồi quần lại để bán cho H với giá 500.000 đồng, sau đó H bỏ tờ tiền chứa ma túy đá này vào túi quần H đang mặc. Số ma túy còn lại trong túi nylon và trong đoạn ống nhựa màu xanh thì H vẫn cất giữ trong cốp xe mô tô biển số 49B1-724.67.

Đến khoảng 22 giờ 30 ngày 29/9/2021, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 49B1- 724.67 đến gặp H tại khu vực đầu đường T, Phường 4 - Đà Lạt để gặp H. Tại đây, H đưa cho H 600.000đ, trong đó 500.000đ là tiền H mua ma túy của H, còn 100.000đ là tiền H cho thêm Huống cà phê. H cầm 600.000đ của H đưa bằng tay trái và đang định lấy tờ tiền quần ma túy đá bên trong túi quần bên phải đang mặc ra để giao cho H thì đúng lúc này, Công an Phường 4, Thành phố Đà Lạt đi tuần tra thấy H và H2 có biểu hiện nghi vấn nên Thành kiểm tra hành chính đối với H và H2. Qua kiểm tra, Công an bắt quả tang H đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho H2, phát hiện trong túi quần bên phải của H có 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng bên trong chất tinh thể màu trắng là ma túy đá mà H đang định giao cho H2; Bên trong cốp xe mô tô biển số 49B1- 724.67 của H có 01 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; một mảnh giấy vệ sinh quần bên ngoài một đoạn ống nhựa màu xanh, hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất dạng rắn nghi là ma túy; một cân điện tử màu đen. Thành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đỗ Tiến H tại 29 đường T , Phường 3 - Đà Lạt, Cơ quan điều tra thu giữ một bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh tại vị trí phòng ngủ của H (BL 50-55, 96-109, 111-125).

*Vật chứng được thu giữ:*

- Số tiền 600.000 đồng là tiền H mua ma túy đá của H;
- 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đây là số ma túy H bán cho H;
- 01 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, kích thước 03x06cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn được phát hiện thu giữ trong cốp xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 49B1- 724.67 của H.
- 01 cân điện tử màu đen;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 49B1- 724.67 thu giữ của H;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0962783043, 0918896587 thu giữ của H;
- 01 bình gắn ống thủy tinh là dụng cụ hút ma túy đá thu giữ tại nhà của Hoàng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0981763704, 0914345046 thu giữ của H;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu trắng, biển số 49B1-587.11 thu giữ của H (BL 50-59, 62-64).

Kết luận giám định số 1312/GĐ-PC09 ngày 05/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

- Mẫu tinh thể đựng trong một tờ tiền được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1974g (*không thấy một chín bảy bốn gam*), loại Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,3409g (*hai thấy ba bốn không chín gam*), loại Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể đựng trong một đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0889g (*không thấy không tám tám chín gam*), loại Methamphetamine.

*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL 48, 49).*

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Đỗ Tiến H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Đoàn Ngọc H2 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đỗ Tiến H khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy đá. Khoảng 22 giờ 30 ngày 29/9/2021, tại khu vực đầu đường T, Phường 4, Thành phố Đ, Công an Phường 4, Thành phố Đ, phát hiện trong túi quần bên phải của H có 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng bên trong chất tinh thể màu trắng là ma túy đá mà H đang chuẩn bị bán cho H2. Ngoài ra, qua kiểm tra, Công an phát hiện bên trong cốp xe mô tô biển số 49B1- 724.67 của H có 01 gói nylon bên trong có chứa chất ma túy; 01 cân điện tử màu đen và một bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh tại vị trí phòng ngủ của H tại 29đường T, Phường 3, Thành phố Đ như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt

Bị cáo Đoàn Ngọc H khai nhận, khoảng 23 giờ 00 ngày 29/9/2021, tại đầu đường Triệu Việt Vương, Phường 4 - Đà Lạt, khi H2 đang mua ma túy của H để sử dụng thì bị Công an Phường 4 bắt quả tang cùng tang vật như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đỗ Tiến H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; truy tố bị cáo Đoàn Ngọc H2 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đồng thời, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Tiến H từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù, về tội mua bán trái phép chất ma túy và từ 18 (*mười tám*) đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc H từ 15 (*mười lăm*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật thu được của vụ án đã qua giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu đen và 01 bình gắn ống thủy tinh là dụng cụ hút ma túy đá thu giữ tại nhà của Hoàng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng mua ma túy của H và 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng của H và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng của H. Trả cho bị cáo H 01 Căn cước công dân; trả cho bà Đỗ Thị Hòa 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 49B1- 724.67.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Thành tố tụng, người Thành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Khoảng 22 giờ 30 ngày 29/9/2021, Điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 49B1- 724.67 đến gặp H tại khu vực đầu đường Triệu Việt Vương, Phường 4, Thành phố Đà Lạt để bán ma túy cho H sử dụng. Tại đây, H đưa cho H600.000đ, trong đó 500.000đ là tiền H mua ma túy của Hoàng, còn 100.000đ là tiền H cho thêm Huống cà phê. H cầm 600.000đ của H đưa bằng tay trái và đang định lấy tờ tiền quần ma túy đá bên trong túi quần bên phải đang mặc ra để giao cho H thì đúng lúc này, Công an Phường 4, Thành phố Đà Lạt đi tuần tra thấy H và H có biểu hiện nghi vấn nên Thành kiểm tra hành chính đối với H và H. Qua kiểm tra, Công an bắt quả tang H đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho H, phát hiện trong túi quần bên phải của H có 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá mà H đang định giao cho H (ký hiệu niêm phong M1); kiểm tra bên trong cốp xe mô tô biển số 49B1- 724.67 của H có 01 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu niêm phong M2); một mảnh giấy vệ sinh quần bên ngoài một đoạn ống nhựa màu xanh, hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất dạng rắn nghi là ma túy (ký hiệu niêm phong M3); một cân điện tử màu đen. Thành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đỗ TH tại 29 Tô Hiến Thành, Phường 3, Thành phố Đà Lạt, Cơ quan điều tra thu giữ một bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh tại phòng ngủ của Hoàng.

Theo Kết luận giám định số Kết luận giám định số 1312/GĐ-PC09 ngày 05/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một tờ tiền được niêm phong (M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1974g (*không thấy một chín bảy bốn gam*), loại Methamphetamine. Số ma túy này H và H khai nhận dùng để bán cho H sử dụng.

Đối với mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong (M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,3409g (*hai thấy ba bốn không chín gam*), loại Methamphetamine và mẫu tinh thể đựng trong một đoạn ống nhựa được niêm phong (M3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0889g (*không thấy không tám tám chín gam*), loại Methamphetamine. H khai nhận để sử dụng dần.

[3] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Đỗ Tấn H và Đoàn Ngọc H đều là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo đều sử dụng ma túy và biết rõ việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nH vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến trong quá trình

điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đỗ Tấn Hphạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Đoàn Ngọc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo H là lao động phổ thông, do tình hình dịch bệnh Covid-19, bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “Tiến”, là người đã bán ma túy cho bị can Hoàng, Cơ quan điều tra hiện đang xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, kích thước 03x06cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất dạng rắn. Qua giám định các chất tinh thể màu trắng đều là ma túy, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng. Thu giữ 01 bình gắn ống thủy tinh là dụng cụ hút ma túy đã thu giữ tại nhà của Hoàng, là công cụ sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000 đồng là tiền H mua ma túy đã của Hoàng; 01 cân điện tử màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0962783043, 0918896587 thu giữ của H và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0981763704, 0914345046 thu giữ của H, là phương tiện công cụ phạm tội của các bị cáo nên tịch thu và bán sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 49B1- 724.67 bị cáo H mượn của bà Đỗ Thị Hòa để đi giao ma túy. Xét thấy, bà Hòa không biết việc bị cáo mượn xe để đi bán ma túy nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Riêng chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead màu trắng, biển số 49B1-587.11 Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Phạm Thị Thu Thủy, bà Thủy không có ý kiến, yêu cầu gì nên không đề cập.

Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 căn cước công dân của bị cáo H, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho Đoàn Ngọc H là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đỗ Tiến H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Đoàn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hoàng; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đối với bị cáo H;

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Tiến H 02 (hai) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Đỗ Tiến H phải chấp hành chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01(một) phong bì niêm phong số: 1312/2021/PC09. Mặt trước phong bì ghi “vụ: 02 đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 405/QĐ-ĐCSMT ngày 30/9/2021. Mẫu hoàn: M2= 2,0134g”. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang H, Phạm Thị Dung, Ngô Văn Nhân và có đóng dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01(một) phong bì niêm phong số: 1312/2021/PC09. Mặt trước phong bì ghi vụ: 02 đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 405/QĐ-ĐCSMT ngày 30/9/2021. Bao gói. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang H, Phạm Thị Dung, Ngô Văn Nhân và có đóng dấu tròn, màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) bình gắn ống thủy tinh là dụng cụ hút ma túy

3.2. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước :

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0962783043 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0981763704; 0914345046 (đã được niêm phong).

- 01 (một) cân điện tử màu đen.

3.3. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số T600.000đ (sáu trăm ngàn đồng), theo giấy nộp tiền ngày 27/01/2022 của Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam.

3.4. Trả cho bị cáo H 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đoàn Ngọc H.

3.5. Trả cho bà Đỗ Thị H 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 49B1-724.67 (không kiểm tra chất lượng xe).

*(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 27/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).*

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Nguyễn Đỗ Tiến H và Đoàn Phúc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huyền**









